

THỰC TRẠNG VỀ MỨC ĐỘ NHẬN THỨC PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Đặng Thanh Nga

Trường Đại học Luật Hà Nội.

Ở nước ta, trong những năm gần đây, tình trạng tội phạm do người chưa thành niên thực hiện diễn biến hết sức phức tạp và ngày càng có chiều hướng gia tăng. Trên thực tế, tình trạng phạm tội của người chưa thành niên có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có sự thiếu hiểu biết pháp luật. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ xin đề cập đến một khía cạnh nhỏ, đó là thực trạng về mức độ nhận thức pháp luật của người chưa thành niên phạm tội.

Để tìm hiểu thực trạng về mức độ nhận thức pháp luật của người chưa thành niên, chúng tôi đã sử dụng nhiều phương pháp, trong đó có điều tra bằng bảng hỏi cá nhân. Bảng hỏi gồm 6 items, có độ tin cậy cao ($\alpha = 0.77$). Mỗi item có 4 phương án trả lời từ "hoàn toàn sai" (1 điểm), "sai nhiều hơn đúng" (2 điểm), "đúng nhiều hơn sai" (3 điểm), "hoàn toàn đúng" (4 điểm). Ngoài ra, chúng tôi còn sử dụng một số câu hỏi mở và câu hỏi đóng. Khách thể của nghiên cứu là 100 người chưa thành niên phạm tội đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Hoàng Tiến và Trại giam Ngọc Lý do Cục V26 Bộ Công an quản lý. Dưới đây là các kết quả nghiên cứu:

Bảng 1: Mức độ nhận thức pháp luật

STT	Các mệnh đề	ĐTB	ĐLC
1	Em chấp hành pháp luật trước hết là do sợ sự lên án của xã hội và sự trừng trị của pháp luật	2.99	0.81
2	Làm theo pháp luật có thể mâu thuẫn với lương tâm	2.68	0.89
3	Làm theo pháp luật bao giờ cũng mang lại sự thiệt thòi cho mình	2.63	0,95
4	Pháp luật chỉ là những qui định mang tính hình thức	2.65	0.97
5	Sống và làm việc theo pháp luật có nghĩa là đã bị hạn chế tự do, hạn chế những sở thích của cá nhân	2.41	1.04
6	Pháp luật chỉ là những qui định có tính cấm đoán	2.79	0.74
Tổng		2.69	0.90

Số liệu ở bảng 1 cho thấy, ĐTB của mức độ nhận thức pháp luật của người chưa thành niên phạm tội là 2.69. Điều này có nghĩa là nhận thức pháp luật của người chưa thành niên phạm tội biểu hiện ở mức độ thấp. Mức độ này thể hiện như sau: Phần lớn các em được hỏi cho rằng pháp luật chỉ là những qui định có tính cấm đoán (78%) và chỉ là những qui định mang tính hình thức (66%). Do không hiểu đúng hay hiểu một cách mơ hồ về pháp luật nên có đến 70% số em cảm nhận rằng làm theo pháp luật có thể mâu thuẫn với lương tâm và bao giờ cũng mang lại sự thiệt thòi cho mình (60%). Thậm chí có 54% số em được hỏi khẳng định rằng sống và làm việc theo pháp luật có nghĩa là đã bị hạn chế tự do, hạn chế những sở thích cá nhân. Chính vì lẽ đó mà có đến 77% số em nhận thấy rằng mình chấp hành pháp luật trước hết là do sợ hãi sự lên án của xã hội và sự trừng trị của pháp luật chứ không phải chấp hành một cách tự giác.

Thông qua câu hỏi *“Em có thể cho biết pháp luật là gì”* cho thấy có 23% số em được hỏi trả lời là không biết, 10% số em đã hiểu sai, chỉ có 7% số em trả lời tương đối chính xác. Phần lớn các em hiểu pháp luật một cách mơ hồ (60%). Sự hiểu biết pháp luật một cách mơ hồ, thiếu chính xác của người chưa thành niên phạm tội thường có dạng: *“Pháp luật là bộ máy”*, *“Pháp luật để dẫn dắt và trừng trị những người vi phạm, những người làm những việc xấu”*, *“Pháp luật là cơ quan bảo vệ quyền lợi của dân”*, *“Pháp luật là một tổ chức của Nhà nước mang tính chất công bằng”*, *“Pháp luật là nơi giam giữ những con người vi phạm pháp luật”*, *“Pháp luật là một Nhà nước công bằng, và văn minh và pháp luật là một sự cảnh cáo đối với mọi người”*, *“Pháp luật là bộ máy của Nhà nước yêu cầu các phạm nhân hay người dân thường chấp hành”*, *“Pháp luật là người đứng ra giải quyết mọi vấn đề”*...

Trả lời câu hỏi *“Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, em có biết đó là hành vi vi phạm pháp luật không?”* thì có 35% số em được hỏi khẳng định là có biết, còn đến 65% số em khẳng định là không biết. Thậm chí, sau khi thực hiện hành vi phạm tội mà vẫn còn 28% số em được hỏi trả lời rằng hoàn toàn không hề biết những việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Cũng chính vì thế khi trả lời câu hỏi mở về lý do dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội, nhiều em đã thú nhận: *“Do thiếu hiểu biết về pháp luật”* (65%). Chẳng hạn, trường hợp D.T.T.T. (sinh năm 1990), học sinh lớp 9 kể: Chiều 13/7/2005 trong lúc đang chơi cùng trẻ con trong xóm, T. phát hiện thấy bé T.T.N.N. (sinh năm 2000) đeo đôi hoa tai, T. đã rủ N. đến ngôi nhà bỏ hoang trong xóm để cướp bằng được. Bé N. khóc và đòi lại, sợ mọi người biết, T. đã giết N rồi kéo xác giấu vào một góc trong ngôi nhà bỏ hoang và thản nhiên quay lại xin chơi cùng các bạn. Trả lời câu hỏi về động cơ giết bé N., T. thủng thẳng trả lời: *“Để lấy tiền trả nợ”*. Khi chủ tọa phiên tòa tuyên T. phải chấp hành hình phạt chung 14 năm về tội giết người và cướp tài sản, D.T.T.T. mới oà khóc ... vì sợ. Trường

học, N.H.H. (sinh năm 1989) bị tuyên án 3 năm tù vì tội cưỡng đoạt tài sản. Khi bị công an đọc lệnh bắt giữ, H. vẫn ngỡ ngàng không hiểu mình phạm tội gì? Khi công an bảo H. đã phạm tội cưỡng đoạt tài sản, H. đã cãi lại: “Cháu có cưỡng đoạt tài sản đâu, cháu chỉ “xin đều” nó 5.000 đồng thôi chứ”. Vụ việc diễn ra trước đó một tuần, trên đường đi học về, H. đã chặn đường một học sinh lớp dưới của H. “xin đều” để chơi điện tử. Khi đó H. chỉ nghĩ đơn giản rằng, “xin đều” cậu bé này vài nghìn để có tiền chơi điện tử, chứ không biết hành động này là phạm pháp và cái giá phải trả là 3 năm tù vì sự thiếu hiểu biết pháp luật của mình.

Kết quả trên một lần nữa được kiểm chứng qua việc thăm dò ý kiến của các cán bộ quản giáo làm công tác trực tiếp giáo dục người chưa thành niên phạm tội. Khi được hỏi “*Nhận thức về pháp luật của người chưa thành niên khi bắt đầu vào trại được biểu hiện như thế nào*” thì có đến 72,7% số người được hỏi cho rằng nhận thức về pháp luật của người chưa thành niên biểu hiện ở mức độ kém (27,3% số người cho rằng ở mức độ kém và 45,4% số người cho rằng ở mức độ rất kém), có 27,3% số người được hỏi nhận định rằng nhận thức pháp luật của người chưa thành niên biểu hiện ở mức độ bình thường.

Từ những phân tích trên đây có thể thấy rằng, nhận thức về pháp luật của phần lớn người chưa thành niên phạm tội biểu hiện ở mức độ thấp. Điều này có thể lý giải bởi: *Thứ nhất*, do nhiều em đã bỏ học nên không được tiếp cận với việc học tập văn hoá cũng như giáo dục công dân trong nhà trường. *Thứ hai*, đối với các em vẫn đang theo học thì việc học tập của các em trong trường vẫn chưa tích cực, nghiêm túc. Bên cạnh đó việc giảng dạy môn giáo dục công dân trong nhà trường chưa thực sự được coi trọng. Nội dung giáo dục pháp luật cho học sinh còn nghèo nàn, đơn điệu, không hấp dẫn đối với người học. Giáo viên đảm nhiệm môn học này thường kiêm nhiệm hoặc có nhiều trường hợp do không có giáo viên bộ môn nên đã điều chuyển những giáo viên dạy các môn học khác sang. Vì vậy, họ thường thiếu kiến thức về pháp luật cũng như thiếu phương pháp chuyển tải những kiến thức của môn học này đến người học. Chính vì lý do này mà đã không kích thích được sự say mê học tập của các em, từ đó dẫn đến tình trạng dạy và học môn này trong một số trường chỉ mang hình thức, qua loa, nên các em không hiểu được một cách đầy đủ những điều pháp luật cho phép làm và những điều pháp luật cấm đoán cũng như trách nhiệm pháp lý khi vi phạm pháp luật.

Trên cơ sở phân tích thực trạng về mức độ nhận thức pháp luật của người chưa thành niên phạm tội, chúng tôi xin đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao kiến thức pháp luật cho người chưa thành niên, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tình trạng phạm tội ở lứa tuổi này một cách có hiệu quả sau đây:

Thứ nhất, cần thiết phải tăng cường giáo dục đạo đức, pháp luật cho học

sinh thông qua việc phải coi trọng vị trí, vai trò của môn giáo dục công dân, thường xuyên đầu tư đổi mới nội dung môn học, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên chuyên trách giảng dạy môn học này.

Thứ hai, cần tổ chức thường xuyên những buổi tư vấn pháp luật trực tiếp bằng phương pháp hỏi đáp tại các trường học nhằm giải đáp các thắc mắc của các em, đồng thời trang bị những kiến thức pháp luật cơ bản cho các em học sinh khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường.

Thứ ba, thường xuyên tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật trong xã, phường, tổ dân phố, đồng thời cũng nên tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động và coi cách làm này như là một phương thức để tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến mọi người dân trong đó có người chưa thành niên, góp phần hạn chế tình trạng phạm tội nói chung và tình trạng phạm tội của người chưa thành niên nói riêng.